

Số: /NQ-HĐND

Lào Cai, ngày tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ mười, Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ kết quả Kỳ họp từ ngày 06 tháng 12 đến ngày 07 tháng 12 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai và ý kiến thảo
luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI đã hoàn thành chương trình Kỳ họp thứ mười với những nội dung được xem xét, quyết định như sau:

1. Xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao và ghi nhận những kết quả đạt được về phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022, mặc dù trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, tỉnh Lào Cai chịu nhiều ảnh hưởng khó khăn, thách thức, nhưng với sự chủ động, quyết tâm cao, các cấp, các ngành đã có nhiều cố gắng chủ động sáng tạo triển khai nhiệm vụ, cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, bám sát tình hình thực tế để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các thành phần kinh tế; đưa ra các giải pháp chỉ đạo quyết liệt phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 theo Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 01/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

2. Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp: Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất báo cáo hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự. Năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân thực hiện tốt việc kiểm sát và việc tiếp nhận xử lý tin báo, tố giác tội phạm, với tỷ lệ giải quyết đạt 97,5% (vượt 7,5% so với yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Công tác xét xử, giải quyết các vụ việc của ngành Tòa án nhân dân được quan tâm thực hiện

đúng theo quy định của pháp luật, năm 2022 tỷ lệ giải quyết chung đạt 89%. Công tác thi hành án dân sự cơ bản được các đơn vị thực hiện bảo đảm theo kế hoạch, thực hiện tốt công tác phân loại án, tăng cường áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với các vụ việc kéo dài.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn có một số hạn chế đó là: Chất lượng xét xử một số vụ án hình sự, dân sự, hành chính còn có sai sót, dẫn đến một số bản án, quyết định của Tòa án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán (41 vụ); chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trên một số lĩnh vực còn hạn chế như việc trả hồ sơ vụ án hình sự để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn còn; số lượng việc phải thi hành án tồn đọng còn nhiều, tiến độ thi hành một số vụ việc có điều kiện thi hành còn chậm...

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan tư pháp trong thời gian tới tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ để phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành tập trung thi hành án dân sự đối với các vụ việc thi hành án còn tồn đọng, phức tạp.

3. Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các báo cáo tổng hợp kết quả tiếp thu, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước, trong và sau Kỳ họp thứ sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, các kiến nghị sau giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân 6 tháng đầu năm 2022. Thống nhất nội dung báo cáo kết quả thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành liên quan xem xét, giải quyết dứt điểm một số ý kiến, kiến nghị báo cáo đã nêu, có lộ trình thời gian giải quyết dứt điểm các ý kiến còn tồn đọng, nhất là những ý kiến, kiến nghị kéo dài.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận các nội dung giải trình, trả lời chất vấn của các sở, ban, ngành; ý kiến phát biểu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại kỳ họp. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan triển khai thực hiện những nội dung đã giải trình, bảo đảm thực hiện các cam kết, giải pháp khắc phục kịp thời những hạn chế đáp ứng nguyện vọng chính đáng và sự tin tưởng của cử tri và Nhân dân.

5. Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và báo cáo của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất thông qua 30 nghị quyết gồm: (1) Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2022; (2) Nghị quyết cho thôi nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; (3) Nghị quyết phê chuẩn kết quả thỏa thuận của

Thường trực Hội đồng nhân dân với Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời gian giữa 02 kỳ họp Hội đồng nhân dân; (4) Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Lào Cai năm 2023; (5) Nghị quyết phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP tỉnh Lào Cai năm 2023; (6) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về mức thưởng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích cao tại các cuộc thi quốc gia, khu vực Đông Nam Á, châu lục và quốc tế trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; thể dục - thể thao; khoa học công nghệ và kỹ thuật; văn học - nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; (7) Nghị quyết về việc sáp nhập và đổi tên thôn thuộc các xã của huyện Bảo Yên, huyện Bảo Thắng và huyện Văn Bàn; (8) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (9) Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Lào Cai năm 2021; (10) Nghị quyết Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lào Cai; (11) Nghị quyết Quy định hỗ trợ lãi suất vay các tổ chức tín dụng đối với dự án đầu tư, nâng cấp, mở rộng bến xe khách theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (12) Nghị quyết điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2025; (13) Nghị quyết chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2023; (14) Nghị quyết danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (15) Nghị quyết danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Mật); (16) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách đặc thù, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; (17) Nghị quyết hỗ trợ học phí cho trẻ em tại cơ sở giáo dục Mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Lào Cai thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; (18) Nghị quyết bổ sung chương III vào Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai; (19) Nghị quyết ban hành Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy và người làm công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (20) Nghị quyết về việc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi và người dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (21) Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lào Cai; (22) Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2023; (23) Nghị quyết về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Lào Cai; (24) Nghị quyết

điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (Mật); (25) Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng Sông Mê Kông (GMS) lần thứ 2 – Tiểu dự án đô thị Sa Pa, tỉnh Lào Cai, vay vốn ADB; (26) Nghị quyết ý kiến đối với chủ trương đầu tư dự án: “Phát triển hạ tầng và đô thị bền vững tỉnh Lào Cai”, sử dụng vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB); (27) Nghị quyết về dự toán thu ngân sách địa phương tỉnh Lào Cai năm 2023; (28) Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; (29) Nghị quyết kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ và nội dung kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023; (30) Nghị quyết kỳ họp thứ mười Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Tổ chức thành viên của Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khóa XVI, Kỳ họp thứ mười thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại Biểu;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực VII;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Cường